

Số: 423/2024/QĐST-HNGĐ

K, ngày 22 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 395/2024/TLST- HNGĐ ngày 10/10/2024, giữa:

NgU đơn: A **Nguyễn Duy A** - Sinh năm 1990

Nơi ĐKKHTT: Số 1, ngõ 1x, thôn x, xã Đ, huyện K, TP. Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Bích H** - Sinh năm 1992

Nơi ĐKKHTT: Số 1, ngõ 1x, thôn c, xã đ, huyện K, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/10/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: A **Nguyễn Duy A** và chị **Nguyễn Thị Bích H**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** A **Nguyễn Duy A** và chị **Nguyễn Thị Bích H** thống nhất xác định A, chị có 02 con chung là cháu **Nguyễn Ngọc H Nhi**, sinh ngày 20/6/2019 và cháu **Nguyễn Ngọc Nhã U**, sinh ngày 17/12/2021. Khi ly hôn A, chị thống nhất thỏa thuận chị H là mẹ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu **Nhã U**, A **Duy A** là bố được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu **H Nhi**, mỗi bên nuôi 01 con, không bên nào

phải đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của A Duy A cho chị H cho đến khi cháu Nhã U trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác của pháp luật.

Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của chị H cho A Duy A cho đến khi cháu H Nhi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác của pháp luật.

Hai bên có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Hai bên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- **Về án phí sơ thẩm:** Ghi nhận sự tự nguyện của A Nguyễn Duy A tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền A Duy A đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K theo Biên lai thu tiền số 0004454 ngày 10/10/2024, A Nguyễn Duy A được hoàn lại số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện K;
- TAND TP Hà Nội;
- THADS huyện K;
- UBND xã Đình XU, huyện K, thành phố Hà Nội (theo GCNKH số 68; Quyền số:01/2010);
- Lưu HS; Vp.

THẨM PHÁN

Đoàn Thành Nam